

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-PT
Ngày 16-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán: Ông Đinh Viết Nam;
Ông Lê Văn Luật.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 16/01/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 40/2019/TLPT-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019, đối với bị cáo Phan Thị T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2019/HS-ST ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Bị cáo **Phan Thị T** (Tên gọi khác: Vịt); sinh năm 1989 tại Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn M, xã K, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; con bà: Trần Thị C, sinh năm 1957; bố: Không rõ; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con đầu; chồng: Không có; con: Phan Ngọc Trâm A, sinh năm 2014.

Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 07/4/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 02 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” nhưng được hoãn thi hành án vì đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Đến ngày 20/12/2018, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo Phan Thị T bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2019 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 07/5/2019, Phan Thị T cùng một nam thanh niên tên V (không rõ lai lịch) đến quán ba NONSTOP tại đường Bùi Thị X, Phường 2, thành phố

Đ chơi. Tại đây, V cho T một đoạn ống nhựa bên trong chứa 01 cục ma túy. T lấy cất giấu vào ví cá nhân rồi bỏ trong túi xách của mình mang theo. Khi về phòng số 05 nhà nghỉ T ở Khu phố 8, Phường 2, thành phố Đ. T treo túi xách có chứa ma túy vào móc quần áo ở trong phòng với mục đích cất giấu sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì vào ngày 08/05/2019 Trang bị Công an thành phố Đ phát hiện, bắt quả tang.

Theo kết luận giám định số 411/KLGĐ ngày 10/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 01 cục chất rắn màu xám thu giữ của Phan Thị T có khối lượng là 0,0095gam là ma túy loại MDMA.

Tại bản cáo trạng số 76/QĐ/CT-VKS ngày 20/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Phan Thị T về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2019/HS-ST ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Thị T (Vịt) phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt: Phan Thị T (Vịt) 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 08/5/2019.

2. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 29/10/2019, bị cáo Phan Thị T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Trong quá trình điều tra, tạm giam bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đồng thời gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, mẹ già mất sức lao động, bị cáo đang nuôi con nhỏ. Với các lý do trên bị cáo cho rằng bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù là nghiêm khắc. Kính mong HĐXX phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm đoàn tụ với gia đình và nuôi dạy con nhỏ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Thị T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị phát biểu ý kiến: Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Phan Thị T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho việc kháng cáo. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 (Mười hai) tháng là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo ngày 24/10/2019, bị cáo Phan Thị T kháng cáo ngày 29/10/2019 nằm trong hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật TTHS; chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Phan Thị T thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như đã bị truy tố và xét xử như sau:

Ngày 07/5/2019, bị cáo Phan Thị T có hành vi cất giấu 01 cục ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì ngày 08/5/2019 bị Công an thành phố Đ bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Theo kết luận giám định số 411/KLGĐ ngày 10/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 01 cục chất rắn màu xám thu giữ của bị cáo có khối lượng 0,0095gam là ma túy loại MDMA. Khối lượng ma túy dưới 0,1 gam chưa đủ tang số để cấu thành tội phạm. Tuy nhiên, bị cáo Trang đã bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng chưa được xóa án tích nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Phan Thị T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy là hiểm họa, gây tác hại cho sức khỏe con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; gây hoang mang lo lắng trong nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm; hành vi đó phải bị lên án và trừng trị theo quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, với lý do: Trong quá trình phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, mẹ già mất sức lao động, bị cáo đang nuôi con nhỏ. Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội, cho thấy bị cáo coi thường pháp luật, không có thiện chí tu dưỡng, rèn luyện. Vì vậy, không thể xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ “ăn năn hối cải” đối với bị cáo. Bị cáo cho rằng gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, mẹ già mất sức lao động, bị cáo đang nuôi con nhỏ những tình tiết này không phải là tình tiết giảm nhẹ quy định ở khoản 1 Điều 51 BLHS. HĐXX thấy cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù ngang mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp. Bị cáo cho rằng tòa cấp sơ thẩm xử bị cáo mức án 12 (Mười hai) tháng tù là nghiêm khắc nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ nào để chứng minh nên không có cơ sở xem xét giảm nhẹ hơn nữa mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Từ những phân tích trên, HĐXX thấy rằng cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát - Giữ nguyên án bản án sơ thẩm.

Thời gian tạm giam của bị cáo Phan Thị T còn dưới 45 ngày nên cần ra quyết định tạm giam khác đối với bị cáo để bảo đảm thi hành án.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thị T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 82/2019/HS-ST ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phan Thị T 12 (Mười hai) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/5/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phan Thị T để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Phan Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- VKSND TP Đ;
- TAND TP Đ;
- Công an TP Đ;
- Trại TG-CA tỉnh Quảng Trị;
- Chi Cục THADS TP Đ;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV; Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hà

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi ... giờ ... ngày 16 tháng 01 năm 2020;

Tại: Trụ sở TAND tỉnh Quảng Trị.

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán: Ông Đinh Viết Nam;

Ông Lê Văn Luật.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 40/2019/TLPT-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019, đối với:

Bị cáo **Phan Thị T** (tên gọi khác: Vịt); sinh năm 1989 tại Hà Tĩnh đã bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xử phạt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự với mức hình phạt 12 (Mười hai tháng) tù.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thị Trang, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 82/2019/HS-ST ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Biểu quyết: 3/3

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phan Thị T12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/5/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phan Thị T để đảm bảo thi hành án.

Biểu quyết: 3/3

3. Về án phí: Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Phan Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi ... giờ ... phút, ngày 16 tháng 01 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng

nghe và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN THÀNH VIÊN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Luật

Đinh Viết Nam

Nguyễn Thị Hà